

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**Xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp
về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Chương trình đổi mới công nghệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.

2. Sự cần thiết ban hành

Trong giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đã ban hành theo Quyết định số 837/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2016 về việc triển khai Chương trình

Khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Qua quá trình triển khai thực hiện, Chương trình đã thực hiện hỗ trợ 10 đơn vị thực hiện nội dung nghiên cứu, đầu tư đổi mới công nghệ, thực hiện chuyển giao công nghệ và tiết kiệm năng lượng (cụ thể: Hỗ trợ Hợp tác xã dịch vụ đầu tư phát triển nông nghiệp xanh (Cầm Mỹ) thực hiện Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ chuyển đổi giống nhanh cho nhà vườn trồng sầu riêng và cà phê giống cũ ở Đồng Nai với, số tiền: 98.622.600 đồng; Hỗ trợ Doanh nghiệp tư nhân Tâm Phát (tp. Biên Hòa) thực hiện Nghiên cứu chế tạo và lắp đặt hệ thống công nghệ xử lý khói bụi và khí thải trong sản xuất gốm đất đen đạt chuẩn môi trường, số tiền: 210.810.000 đồng, ..). Tuy nhiên, các chính sách nêu trên đều đã hết hiệu lực do kết thúc giai đoạn.

Hiện nay, tỉnh Đồng Nai chưa có chính sách riêng nào để hỗ trợ kinh phí trong việc nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ tại doanh nghiệp. Đồng thời, trên cơ sở tham khảo nội dung nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ của các địa phương (cụ thể: Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Bình Phước, Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND tỉnh Nghệ An, Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa).

Vì vậy, để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Chương trình đổi mới công nghệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2030; bảo đảm các hoạt động tổ chức, triển khai việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh phù hợp theo quy định pháp luật thì việc xây dựng “*Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030*” là cần thiết và cấp thiết thực hiện.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Quy định cụ thể, chi tiết các nội dung chi và mức chi trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ (nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và đầu tư, đổi mới công nghệ, ...) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 nhằm thực thi văn bản pháp luật do cấp trên giao để áp dụng tại địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc quy định nội dung chi, mức chi trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 phải phù hợp với quy định của pháp luật và khả năng ngân sách của địa phương trên cơ sở lồng ghép các Chương trình, Kế hoạch, Đề án của quốc gia và các mục tiêu phát triển

kinh tế - xã hội của tỉnh nhà trên tinh thần không trùng lặp với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về nguyên tắc, nội dung chi và mức chi về lĩnh vực công nghệ (nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và đầu tư, đổi mới công nghệ, ...) cho các tổ chức, doanh nghiệp có nguồn vốn trong nước hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Doanh nghiệp trong nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

b) Các loại hình tổ chức khác có nguồn vốn trong nước hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định của pháp luật;

c) Không áp dụng đối với tổ chức, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

Với mục tiêu quy định chi tiết nội dung chi cụ thể cho các hoạt động tổ chức, triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 dự kiến theo gồm các nội dung, giải pháp chính sau:

1. Chính sách, giải pháp 1: Quy định nội dung và mức chi công tác hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, triển khai lộ trình nâng cao năng lực công nghệ.

2. Chính sách, giải pháp 2: Quy định nội dung và mức chi công tác hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, ứng dụng, làm chủ công nghệ tiên tiến trong việc sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị và có tính cạnh tranh cao trên thị trường.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Về đảm bảo nguồn nhân lực

- Việc tham mưu ban hành Nghị quyết này đảm bảo không phát sinh biên chế trong các cơ quan, đơn vị liên quan. Cơ quan chủ trì thực hiện các chính sách là Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm đảm bảo cơ bản đủ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trình độ trong tổng biên chế được giao để hướng dẫn việc thực hiện các chính sách.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí cán bộ, công chức, viên chức trong tổng biên chế hiện có để trực tiếp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- UBND cấp xã có trách nhiệm bố trí cán bộ, các tổ chức, đoàn thể để trực tiếp tổ chức thực hiện.

2. Về kinh phí

- Ngân sách nhà nước bảo đảm và bố trí trong dự toán chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị hàng năm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật có liên quan.

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc lập dự toán ngân sách nhà nước, chấp hành ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và Luật Kế toán và các Luật, văn bản dưới Luật hướng dẫn thi hành.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Thời gian dự kiến thông qua “Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030” trình HĐND tỉnh vào Quý IV/2022.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ doanh nghiệp về lĩnh vực công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Tài chính; Sở Tư pháp;
- Các Sở: Công Thương; NN&PTNT; Xây dựng, GTVT; VHTT&DL; Y tế; TT&TT; GD&ĐT; LĐTB&XH.
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH